

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN SẢN NHI

Số: 1293/BVSN-KD

Về việc mời chào giá thuốc Generic cho
Nhà thuốc Bệnh viện Sản Nhi tỉnh
Quảng Ninh năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 11 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty sản xuất/ nhập khẩu/ kinh doanh dược phẩm
Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham
khảo, mua sắm thuốc Generic cho Nhà thuốc Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh năm
2025, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh – phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bùi Cao Tân, nhân viên khoa Dược, SĐT: 0901.2902.88, email: duocsannhi@gmail.com.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh – phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh.
 - Nhận qua email: duocsannhi@gmail.com.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 17 tháng 11 năm 2025 đến trước 08h ngày 28 tháng 11 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày ký báo giá.

II. Danh mục thuốc

Đề nghị quý công ty báo giá các mặt hàng thuốc hiện đang kinh doanh đáp ứng các tiêu chí tại Phụ lục I, và báo giá theo mẫu Phụ lục II, III đính kèm.

Bệnh viện xin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Bùi Minh Cường

PHỤ LỤC I

(Kèm theo Công văn số 1293/BVSN-KD ngày 17/11/2025 của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng
1	Diethylphtalat	8g	4	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Chai/Lọ/Ốn g/Gói/Túi	100
2	Furosemid	40mg	4	Uống	Viên	Viên	1.200
3	Kẽm Oxyd	0,5g/5g	4	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp/hộp	500
4	Ketoconazol	2%, tube 15g	2	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp/hộp	200
5	Prednisolon	5mg	4	Uống	Viên	Viên	30.000
6	Spironolactone	25mg	1	Uống	Viên	Viên	800
7	Tadalafil	10mg	2	Uống	Viên	Viên	400
8	Terbinafine hydrochloride	1%	4	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp/hộp	50
9	Tyrothricin	1mg	4	Ngậm	Viên	Viên	24.000
10	Loratadin	10mg	3	Uống	Viên	Viên	6.000
11	Captopril	25mg	2	Uống	Viên	Viên	2.000

12	Doxycyclin	100mg	5	Uống	Viên	Viên	3.000
13	Bột hạt malva; Xanh methylen; Camphor monobromid	250mg+25mg +20mg	5	Uống	Viên	Viên	5.000
14	Lidocaine hydrochloride , Dịch chiết hoa cúc	20 mg/g; 185 mg/g	1	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp/hộp	70
15	Metronidazol	10mg/g, tube 10g	5	Dùng ngoài	Gel	Tuýp/hộp	100
16	Domperidone	1,00 mg/1ml	1	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Chai/Lọ/Ốn g/Gói/Túi	50
17	Dimenhydrinate	50mg	4	Uống	Viên	Viên	100

* Ghi chú: Thông tin ghi tại cột Tên hoạt chất trong bảng này là các dạng đồng phân hóa học hoặc các dạng muối có cùng tác dụng dược lý, tác dụng điều trị của dược chất.

PHỤ LỤC II

(kèm theo Công văn số 1293/BVSN-KD ngày 17/11/2025 của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh)

Tên công ty:
Số điện thoại liên hệ:

DANH MỤC BÁO GIÁ THUỐC

Kính gửi: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh.

Thực hiện đề nghị của quý Bệnh viện về việc cung cấp báo giá thuốc, Công ty xin trân trọng gửi bảng báo giá các mặt hàng thuốc hiện đang kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Nhóm TCKT (*)	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ, Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	SDK hoặc GPNK	Quy cách đóng gói	Hạn sử dụng	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Đơn giá (VND) (VAT)	Giá trúng thầu 12 tháng gần nhất (nếu có)		
														Giá trúng thầu (có VAT) (VND)	Số, ngày Quyết định phê duyệt trúng thầu	Đơn vị trúng thầu
1																
2																
...																

Báo giá có hiệu lực.... ngày kể từ ngày.../.../....

Ghi chú:

- Đối với nội dung có ghi dấu (*) đề nghị công ty cung cấp thông tin của mặt hàng báo giá theo quy định Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế.
- Đơn giá là giá bán đã bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển và các chi phí cần thiết để cung ứng thuốc đến khoa Dược của bệnh viện Sản nhi tỉnh Quảng Ninh.

Chúng tôi cam kết:

- Không đang quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của thuốc nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY
(ghi rõ họ tên, ký, đóng dấu)

PHỤ LỤC III

*(kèm theo Công văn số 1293/BVSN-KD ngày 17/11/2025 của
Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh)*

Danh mục tài liệu hồ sơ gửi kèm theo văn bản báo giá

STT	Tài liệu	Yêu cầu cụ thể	Số lượng (bản)	Ghi chú
1	Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được với phạm vi bán buôn thuốc	01	Bản photo, đóng dấu công ty
		Giấy chứng nhận thực hành tốt phân phối thuốc (GDP)	01	Bản photo, đóng dấu công ty
		- Có tư cách hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 80 Nghị định 214/2025; Điều 5 Luật đấu thầu 22/2023; Khoản 2 Điều 4 Luật 57/2024/QH15; Khoản 4 Điều 1 Luật 90/2025/QH15	01	Bản photo, đóng dấu công ty
2	Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu	Quyết định hoặc thông báo trúng thầu hoặc hợp đồng cung ứng vắc xin cho các cơ sở y tế trong thời gian 03 năm tính đến thời điểm báo giá	01	Bản photo, đóng dấu công ty
3	Tài liệu kỹ thuật của mặt hàng báo giá	Giấy phép lưu hành hoặc Quyết định cấp số đăng ký hoặc Giấy phép nhập khẩu còn hiệu lực hoặc văn bản gia hạn hiệu lực (nếu có). Đối với trường hợp hết hạn hiệu lực trước thời điểm báo giá, công ty có văn bản cam kết.	01	Bản photo, đóng dấu công ty
		Văn bản đính chính thông tin sản phẩm của Cục Quản lý Dược (nếu có)	01	Bản photo, đóng dấu công ty
4	Tài liệu khác	Quyết định hoặc thông báo trúng thầu trong 12 tháng gần nhất của mặt hàng báo giá	01	Bản photo, đóng dấu công ty